

DANH SÁCH CÔNG TRÌNH VI PHẠM XÂY DỰNG KHÔNG PHÉP CÒN TỒN ĐỘNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN
(Công trình vi phạm có QĐXP mới phát sinh từ 15/11/2020 đến 21/12/2020)

Số TT	Họ và Tên người vi phạm	Phường	Địa điểm vi phạm	Hiện trạng vi phạm	Diện tích m2	Biên bản	Quyết định xử lý					Kết quả thực hiện					Ghi chú	Khu phố	Số tiền phạt	Giới tính		Năm vi phạm	CMND	Ngày cấp, nơi cấp
							Xử phạt	Quyết định KPHQ	Triển khai	Thông báo	Cưỡng chế	Đã thực hiện đúng pháp	Chấp hành đóng phạt	Tự tháo dỡ	Đã cưỡng chế	Chưa thực hiện				Nam	Nữ			
	An Phú Đông																							
1	Trần Thị Diệu Mỹ	APĐ	Thửa đất số 508, TĐĐ số 39 (TL2005), tổ 18, KP4	DTXD (1): tường rào gạch + khung sắt cao 2,5m, dài 119,0m DTXD (2): 8,0m x 12,2m = 97,6 m2; kết cấu: tường gạch DTXD (3): (5,0m x 8,0m) x 2 = 80,0 m2; kết cấu: khung gỗ, mái ngói. Hiện trạng: đang thi công xây dựng.	177,6	08 03/11/2020	5525 20/11/2020		10 ngày							1		KP4	25.000.000		1		211537608	
2	Lê Phi Hồ	APĐ	MPT 95, TĐĐ số 62 (TL 2005), tổ 27, kp2	Buộc tháo dỡ công trình, phần công trình xây dựng vi phạm, cụ thể: - DTVP: tường rào gạch cao 2,1m, dài: 18,2m + 24,3m=42,5m; -Kết cấu: tường gạch, cột bê tông, móng bê tông; -Hiện trạng: đã đưa vào sử dụng tháng 8 năm 2018	42,5	10 19/11/2020	5665 01/12/2020		10 ngày							1		KP2		1		1	024353056	

Số TT	Họ và Tên người vi phạm	Phường	Địa điểm vi phạm	Hiện trạng vi phạm	Diện tích m2	Biên bản	Quyết định xử lý					Kết quả thực hiện					Ghi chú	Khu phố	Số tiền phạt	Giới tính		Năm vi phạm	CMND	Ngày cấp, nơi cấp
							Xử phạt	Quyết định KPHQ	Triển khai	Thông báo	Cưỡng chế	Đã thực hiện đúng pháp	Chấp hành đóng phạt	Tự tháo dỡ	Đã cưỡng chế	Chưa thực hiện				Nam	Nữ			
3	Phạm Thị Liên Hương	APĐ	Thửa đất số 565, 566, TBĐ số 53 (TL2005), tổ 33, KP2	Bó via: (0,4m x 25,0m) + (0,4m x 7,5m); kết cấu: bê tông Mặt đường đá có kích thước: 6m x 37m 03 hồ ga thu thoát nước bê tông: (1,2m x 1,2m) x 1,5m Cốt bê tông D600, dài 37m + 6m Hiện trạng: đang đổ đá lu lên thi công mặt đường, đang đổ bê tông bó via (via hè), đã thi công lắp đặt cống D600 và hồ thu thoát nước		09 18/11/2020			10 ngày							1		KP2	17.500.000		1		021524143	30/3/2012
4	Huỳnh Văn Giàu	APĐ	Thửa đất số 721, TBĐ số 5 (TL2004-2005), KP4	DTXD không phép phần mái: 10,2m x (13,65m + 13,95m)/2=140,76 m2 DTXD không phép phần diềm tầng 2: (0,6m x 13,65m) + (0,6m x 13,95m) + (0,6m x 10,2m)=22,68 m2 Hiện trạng: Đã hoàn thành phần mái, diềm tầng 2. Kết cấu: Mái BTCT, diềm BTCT, ngói	163,44	850 07/12/2020	5827 09/12/2020		60 ngày							1		KP4	25.000.000	1		1	087076000021	11/1/2016 Cục CS
	Thạnh Lộc																							
5	Nguyễn Hồng Quân	TL	thửa 605, tbđ 28(TL2005), tổ 8, KP3B	DTVP: 5m x 12,5m = 62,5m2 Kết cấu: Khung kèo sắt, vách tôn, mái tôn	62,5	06 16/3/2020	1126 24/3/2020 1524/QĐ-ĐCXPVP HC 23/4/2020 5308 10/11/2020 (TTTTN)		10 ngày	4122 02/6/2020	2449 07/7/2020					1	BBLV/P ngày 17/9/2020 CC. Tình tiết tăng nặng 10/11/2020	KP3B	25,000,000 37,500,000			1	038083000735	18/3/2016

[illegible]